

Bản án số: 229/2024/HS-ST

Ngày 14-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên Thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng. Tại điểm cầu thành phần tại Phòng xét xử trực tuyến - Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn Z, sinh năm 1964, tại thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: Số xx/xz H, phường C, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số xz/zy K, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang Q (đã chết) và bà Trịnh Thị M (đã chết); chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 167/2017/HSST ngày 13/10/2017 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt Phạm Văn Z 07 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Phạm Văn Z phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2023. Đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/12/2017 (chưa xóa).

Nhân thân:

- Bản án số 126/HSST ngày 13/3/1986 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt Phạm Văn Z 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân, Phạm Văn Z phải nộp 30 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bản án số 66/PTHS ngày

30/6/1986 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên Bản án sơ thẩm, Phạm Văn Z phải nộp 30 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân không thụ lý thi hành án dân sự của hai bản án trên. Phạm Văn Z khai đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm năm 1986 (đã xóa án tích).

- Bản án số 86 ngày 25/7/1986 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt Phạm Văn Z 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 66/PTHS ngày 30/6/1986 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Văn Z 27 tháng tù giam, Phạm Văn Z phải nộp 30 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng không có hồ sơ thi hành án của bản án trên. Phạm Văn Z khai đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm năm 1986 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/6/2024 đến ngày 05/7/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 29/6/2024, tại khu vực đường 203 thuộc Thôn 7, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Công an xã L, huyện Thủy Nguyên phát hiện Phạm Văn Z điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-786.99 có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy nên đã dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên trái Phạm Văn Z đang mặc 02 gói giấy màu trắng được bọc ngoài bằng nilon màu đen bên trong đều chứa chất bột màu trắng (nghi chất ma túy), số tiền 70.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B1-786.99. Tổ Công tác đã đưa Hải cùng vật chứng về trụ sở Công an xã L lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 15B1-786.99 và khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Z, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 864/KL-KTHS ngày 03/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Hải là ma túy, có khối lượng 0,52 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Z khai nhận: Hải được chị Phạm Thị G, sinh năm 19xx (em gái Z), trú tại đường C, phường D, quận Lê Chân, Hải Phòng cho mượn xe mô tô biển kiểm soát 15B1-786.99 để làm nghề xe ôm. Do nghiện ma túy nên Hải thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 15 giờ ngày 29/6/2024, Hải một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B1-786.99 sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Mua được

ma túy, Hải cất giấu vào túi áo ngực phía trước bên trái rồi điều khiển xe đi đón khách. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hải chở khách về khu vực xã L, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng và được trả 70.000 đồng. Sau khi chở khách đến nơi Hải điều khiển xe quay về nội thành Hải Phòng, khi đi đến khu vực đường xxx thuộc thôn k, xã T, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên. Khi mượn xe Z không nói với chị G sử dụng xe đi để mua ma túy.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 864MT/PC09 chứa 0,36 gam ma túy Heroine và bao gói còn lại sau giám định; 70.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B1-786.99 tài liệu điều tra xác định thuộc hữu hợp pháp của chị Phạm Thị G, chị G cho Z mượn xe mô tô nhưng không biết Z sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị G.

Tại Cáo trạng số 217/CT-VKSTN ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Văn Z về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Z đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Z phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn Z từ (30) tháng đến (36) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 864MT/PC09 chứa 0,36 gam ma túy Heroine và bao gói còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 70.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang phù hợp với Kết luận giám định số 864/KLGD-MT ngày 03/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Ngày 29/6/2024, Phạm Văn Z có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,52gam, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân, bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang tại khu vực đường 203 thuộc Thôn 7, xã L, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cá nhân không được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền mà tự ý mua bán, giữ và cất giấu ma túy là trái pháp luật. Nhưng vì bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy nên bị cáo vẫn mua và cất giữ ma túy trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, kết luận: Bị cáo Phạm Văn Z phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án thể hiện tại Bản án số 167/2017/HSST ngày 13/10/2017 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt Phạm Văn Z 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2023, chưa được xóa án tích. Vì vậy lần thực hiện hành vi phạm tội này là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về lượng hình: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 01 phong bì niêm phong số 864MT/PC09 chứa 0,36 gam ma túy Heroine và bao gói còn lại sau giám định. Xét vật chứng nêu trên là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 70.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án là đúng quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B1-786.99 tài liệu điều tra xác định thuộc hữu hợp pháp của chị Phạm Thị G, chị G cho Z mượn xe mô tô nhưng không biết Z sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị G là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Z phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Z 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì dấu niêm phong số 846/MT/PC09 chứa ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định (Vật chứng có đặc điểm được mô tả

tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Trả lại bị cáo Phạm Văn Z số tiền 70.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Vật chứng thể hiện tại Biên lai thu tiền số: 0008204 ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quản lý và sử dụng án phí Tòa án; Tuyên: Bị cáo Phạm Văn Z phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam công an huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Mạnh

Nguyễn Thị Lương

Lương Ngọc Anh

